

Số: /QĐ-UBND Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 04 hộ gia đình, cá nhân (03 hộ bổ sung) do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường quy hoạch A4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 28/11/2014, Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về việc bổ sung nội dung ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh được ban hành Quyết định thu hồi đất và Công văn số 2629/STNMT-CCQLĐĐ ngày 13/8/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá

các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Đường quy hoạch A4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Kế hoạch số 5909/KH-UBND ngày 07/8/2020 của UBND thành phố về thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thực hiện dự án Đường quy hoạch A4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

Căn cứ Thông báo thu hồi đất từ số 6904/TB-UBND đến số 7048/TB-UBND ngày 01/9/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu đến 138 hộ gia đình cá nhân, đơn vị có đất thu hồi;

Căn cứ Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình đường quy hoạch A4 tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 8897/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường cho bà Võ Thị Nhiều, ông Nguyễn Thanh Tịnh, bà Nguyễn Thị Sáu để thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại, Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về giá đất tính bồi thường theo khoản 2, Điều 74, Luật Đất đai năm 2013 thuộc dự án Đường Quy hoạch A4 tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ số 14074/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 419,20m² đất tại Phường 11 cho bà Lương Hạnh Nhân (các ông (bà) Nguyễn Thanh Tịnh; Nguyễn Thái Sơn; Nguyễn Quang Huy; Nguyễn Bảo Vân; Nguyễn Bảo Anh là người được tặng cho) đang sử dụng để thực hiện dự án: Đường quy hoạch A4 tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 14077/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho bà Lương Hạnh Nhân (các ông (bà) Nguyễn Thanh Tịnh; Nguyễn Thái Sơn; Nguyễn Quang Huy; Nguyễn Bảo Vân; Nguyễn Bảo Anh là người được tặng cho), địa chỉ số 828/10E K5 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường quy hoạch A4 tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Bản án hành chính sơ thẩm số 106/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực thu hồi và bồi thường đất và Văn bản số 1149/UBND-PTQĐ ngày 05/02/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thực hiện Bản án hành chính sơ thẩm số 106/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -

Vũng Tàu (vụ ông Nguyễn Thanh Tịnh) thuộc dự án đường Quy hoạch A4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 98,40m² đất do ông (bà) Trần Văn Cúc; Nguyễn Khắc Hải - Tăng Thị Hạnh; Hoàng Duy Thu - Lê Thị Thanh Huyền; Trần Văn Thụy - Trương Thị Minh; Nguyễn Văn Sơn - Lê Thị Hoa; Phạm Bằng Giang - Chu Thị Huyền (đồng sử dụng) đang sử dụng tại Phường 11 để thực hiện dự án: Đường quy hoạch A4 tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Trần Văn Cúc, địa chỉ số 34/1C/5B Bắc Sơn, phường 11, thành phố Vũng Tàu; ông (bà) Nguyễn Khắc Hải - Tăng Thị Hạnh, địa chỉ số 921/48A đường 30/4, thành phố Vũng Tàu; ông (bà) Hoàng Duy Thu - Lê Thị Thanh Huyền, địa chỉ số 850/C29 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu; ông (bà) Trần Văn Thụy - Trương Thị Minh, địa chỉ số 484/12B đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu; ông (bà) Nguyễn Văn Sơn - Lê Thị Hoa, địa chỉ số 20/1 Hàn Thuyên, phường 10, thành phố Vũng Tàu; ông (bà) Phạm Bằng Giang - Chu Thị Huyền, địa chỉ số A6 tầng 7 chung cư PVC-IC 242 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường quy hoạch A4 tại phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 10242/QĐ-UBND ngày 05/08/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 62,00m² đất tại Phường 11 do ông (bà) Trần Thị Dân và hàng thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật của ông Nguyễn Văn Phú (ông Phú đã chết) đang sử dụng để thực hiện dự án: Đường quy hoạch A4 tại phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 10263/QĐ-UBND ngày 05/08/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Trần Thị Dân và hàng thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật của ông Nguyễn Văn Phú (ông Phú đã chết), địa chỉ số 59 Bắc Sơn, Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường quy hoạch A4 tại phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu họp xét duyệt thông qua ngày 06/5/2022 (đợt 13- 01 hộ); ngày 02/11/2023 (02 hộ) và ngày 26/3/2023 (bổ sung thi hành Bản án hành chính sơ thẩm số 106/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh - vụ ông Nguyễn Thanh Tịnh) thuộc dự án Đường quy hoạch A4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Theo Tờ trình số 693/TTr-HĐBT ngày 01/3/2024 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu và theo đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1447/TTr-TNMT ngày 26/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 04 hộ gia đình, cá nhân (03 hộ bổ sung) do Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Đường quy hoạch A4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu, cụ thể như sau:

1. Diện tích đất thu hồi : 0,3m²
2. Diện tích đất bồi thường : 0,3m² (đất nông nghiệp)
3. Diện tích đất đã thu hồi : 579,60m²
4. Diện tích đất đã bồi thường : 579,60m²;
5. Diện tích đất được tính bồi thường bổ sung: 419,20m²

Lý do tính bồi thường bổ sung: Tính chênh lệch giá đất nông nghiệp đã thu hồi, bồi thường tại thời điểm thu hồi đất thực hiện Bản án hành chính sơ thẩm số 106/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực thu hồi và bồi thường đất và Văn bản số 1149/UBND-PTQĐ ngày 05/02/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thực hiện Bản án hành chính sơ thẩm số 106/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vụ ông Nguyễn Thanh Tịnh) thuộc dự án đường Quy hoạch A4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu; giá đất cụ thể áp dụng Quyết định số 8897/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường cho bà Võ Thị Nhiều, ông Nguyễn Thanh Tịnh, bà Nguyễn Thị Sáu để thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại, Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về giá đất tính bồi thường theo khoản 2, Điều 74, Luật Đất đai năm 2013 thuộc dự án Đường Quy hoạch A4 tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

6. Số hộ gia đình, cá nhân được bồi thường: 04 hộ (03 hộ bổ sung)
7. Số hộ giao tái định cư : 01 hộ (01 lô)
8. Số hộ giao đất ở : 01 hộ (01 lô)

9. Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ (a+b): 253.365.246 đồng.

(Bảng chữ: Hai trăm năm mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi lăm ngàn, hai trăm bốn mươi sáu đồng)

a) Giá trị bồi thường:	:	248.397.300 đồng;
- Kinh phí bồi thường:		215.757.300 đồng;
+ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất	:	203.157.300 đồng;
+ Bồi thường hoa màu, cây trái	:	0 đồng;
+ Bồi thường nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng;
+ Bồi thường khác (tiền di chuyển)	:	12.600.000 đồng;
- Kinh phí hỗ trợ khác	:	32.640.000 đồng;

+ Hỗ trợ khác (tiền thuê nhà)	:	32.640.000 đồng;
b) Chi phí phục vụ công tác BTGPMB (2%)	:	4.967.946 đồng.

(Theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm).

8. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Do Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu thực hiện tổ chức chi trả tiền cho từng hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có tên trong Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp với UBND Phường 11 phổ biến và niêm yết công khai Quyết định tại trụ sở UBND Phường 11 và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; giao Quyết định đến từng người, đơn vị có đất bị thu hồi, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (*nếu có*), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (*nếu có*) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi.

2. Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định.

Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu (chủ đầu tư) không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý đất đã được giải phóng mặt bằng và thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (*nếu có*) hoặc các giấy tờ có liên quan được quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 (*nếu có*), chuyển cơ quan chuyên môn lập thủ tục chỉnh lý biến động đất đai theo quy định.

4. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải quyết khiếu nại:

Người có đất bị thu hồi, tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền khiếu nại về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền thì vẫn phải tiếp tục thực hiện Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của UBND thành phố Vũng Tàu và chịu trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng bị thu hồi đúng thời gian quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo, Chủ tịch UBND Phường 11, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTr.UBND thành phố Vũng Tàu;
- Kho bạc Nhà nước thành phố;
- Lưu : VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Thụy